

KẾ HOẠCH
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2015

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Công văn số 3710/BTP-TĐKT ngày 10 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tư pháp về việc xét và đề nghị khen thưởng tổng kết năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện các phong trào thi đua của ngành Tư pháp, Trường Đại học Luật Hà Nội xây dựng Kế hoạch tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2015 như sau:

I. YÊU CẦU TRONG BÌNH XÉT, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

- Bảo đảm thực chất, khách quan, công bằng trong việc bình xét, suy tôn đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.
- Bảo đảm đúng đối tượng, thành tích; đủ thủ tục, hồ sơ; đúng thời gian theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ CHỈ TIÊU XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng khen thưởng

1. Diện bình xét

Các tập thể được thành lập, hoạt động từ 01 năm trở lên và cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Trường, kể cả công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên và có đăng ký thi đua. Thời gian và thành tích bình xét thi đua được tính từ 01/11/2014 đến 31/10/2015.

Lưu ý:

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động

tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

2. Diện không bình xét

Cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện bình xét thi đua, khen thưởng năm 2015, bao gồm:

- 2.1. Mới được tuyển dụng dưới 10 tháng;
- 2.2. Có thời gian nghỉ làm việc từ 40 ngày làm việc trở lên;
- 2.3. Đang trong thời gian bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

3.1. Danh hiệu thi đua

3.1.1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

a) “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số các tập thể đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua ngành Tư pháp”;
- Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Mỗi Cụm thi đua lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá 02 tập thể để đề nghị Bộ Tư pháp xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”.

Bộ Tư pháp trình Chính phủ tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” đảm bảo số lượng không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

b) “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua do ngành Tư pháp phát động và đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;
- Được Cụm, Khu vực thi đua họp bình xét, suy tôn danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

Mỗi Cụm thi đua lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá 04 tập thể để đề nghị Bộ xét, tặng “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

c) “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân của đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tỷ lệ đề nghị xét, tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không quá 40% (số lẻ 0,5 trở lên làm tròn thành 01 tập thể) tổng số tập thể được công nhận là “Tập thể lao động tiên tiến” của Trường.

d) “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có thời gian hoạt động từ 01 năm (12 tháng) trở lên.

3.1.2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp”, trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp” lần thứ hai.

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét lựa chọn, bình xét không quá 08 cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất đủ tiêu chuẩn được các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương suy tôn, trình Bộ trưởng xem xét trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

b) “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ và cơ quan thi hành án dân sự địa phương đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác hoặc đề tài nghiên cứu khoa học có tác dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với Bộ, ngành Tư pháp được Hội đồng Khoa học, Hội đồng Sáng kiến ngành Tư pháp công nhận.

Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp” là năm đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

Mỗi đơn vị thuộc Bộ lựa chọn, bình xét không quá 01 cá nhân (riêng Trường Đại học Luật Hà Nội không quá 03 cá nhân) tiêu biểu xuất sắc nhất đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

c) “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến là giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học tăng hiệu quả công tác được Hội đồng Khoa học của Trường công nhận hoặc đã được nghiệm thu áp dụng.

Tỷ lệ bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% (số lẻ 0,5 trở lên làm tròn thành 01 cá nhân) trong số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị mình.

d) “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

3.2. Hình thức khen thưởng

3.2.1. Đối với tập thể

a) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau: có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Tỷ lệ đề nghị tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” không quá 50% trên tổng số tập thể được bình xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”*).

b) Giấy khen

Giấy khen của Hiệu trưởng được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau: hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.2.2. Đối với cá nhân

a) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến, giải pháp áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở được Hội đồng Sáng kiến cấp của Trường công nhận.

Tỷ lệ đề nghị tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” không quá 50% trên tổng số cá nhân được bình xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”*).

b) Giấy khen

Giấy khen của Hiệu trưởng được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau: hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

IV. THỦ TỤC, NỘI DUNG, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thủ tục, nội dung tổng kết thi đua

1.1. Các bước và cách thức tiến hành

a) Các bước tiến hành

- Tổ chức Hội nghị thi đua ở tổ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) trong các đơn vị thuộc Trường.

- Tổ chức Hội nghị thi đua toàn thể đơn vị (đối với các đơn vị có ít cán bộ, viên chức, không chia thành các tổ chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc Hội nghị Ban thi đua cấp đơn vị thuộc Trường (đối với các đơn vị có chia thành các tổ chuyên môn, nghiệp vụ, đã tổ chức Hội nghị thi đua ở cấp này).

- Hội nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường.

b) Cách thức tiến hành

- Tập thể, cá nhân được Trường xét tặng hoặc đề nghị cấp trên xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải được tối thiểu 2/3 số thành viên của đơn vị (đối với các đơn vị triệu tập hội nghị toàn thể) hoặc tối thiểu 2/3 số thành viên Ban thi đua đơn vị (đối với các đơn vị không triệu tập hội nghị toàn thể) đề nghị và tối thiểu 2/3 số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường đồng ý.

- Việc xác định tỷ lệ bình xét nếu có số lẻ từ 0,5 trở lên thì làm tròn thành 1,0; nếu cả đơn vị chưa được 1,0 thì làm tròn thành 1,0.

1.2. Thành phần tham gia

a) Hội nghị thi đua ở tổ chuyên môn nghiệp vụ gồm: cán bộ, viên chức thuộc tổ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Hội nghị thi đua toàn thể đơn vị gồm: các cán bộ, viên chức thuộc đơn vị.

c) Hội nghị Ban thi đua cấp đơn vị gồm: Lãnh đạo đơn vị, Bí thư chi bộ, Chủ tịch công đoàn và tổ trưởng tổ chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị (cấp trưởng vắng, cấp phó tham gia).

d) Hội nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường: Hội đồng thi đua cấp Trường được thành lập theo Quyết định của Hiệu trưởng. Các thành viên của Hội đồng thi đua Trường có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng.

e) Các Hội nghị trên phải có tối thiểu 80% thành phần dự họp trở lên.

1.3. Nội dung các Hội nghị

a) Nội dung Hội nghị thi đua cấp tổ và cấp đơn vị:

- Bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2015;
- Đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2016 (việc đăng ký thi đua phải căn cứ vào tiêu chuẩn và khả năng đạt được tiêu chuẩn của từng danh hiệu; có thể có số dư nhưng tránh tình trạng mọi cá nhân đều đăng ký tất cả danh hiệu thi đua);
- Tổng kết công tác thi khen thưởng của mỗi cấp.

b) Nội dung Hội nghị thi đua cấp Trường: xét duyệt và đề nghị Hiệu trưởng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét công nhận các danh hiệu thi đua và xét khen thưởng đối với cán bộ, viên chức và các tập thể có thành tích công tác trong năm 2015; chấm điểm thi đua và tổng kết công tác thi đua khen thưởng của Trường; tổng hợp, rà soát và duyệt hồ sơ đăng ký thi đua năm 2016 của các cá nhân, đơn vị và của Trường.

2. Hồ sơ đề nghị xét thi đua, khen thưởng gồm:

2.1. Công văn của lãnh đạo đơn vị gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành (nếu có);

2.2. Biên bản họp bình xét thi đua và kết quả bình xét các danh hiệu thi đua của đơn vị và cá nhân (thống kê kết quả bình xét thi đua theo Mẫu gửi kèm Kế hoạch này) có chữ ký của thủ trưởng đơn vị.

2.3. Bản thành tích của đơn vị, cá nhân đề nghị xét thi đua, khen thưởng (đối với các danh hiệu: Chiến sỹ thi đua cơ sở, Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp, Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tư pháp - *Theo mẫu được đăng tải trên Website của Trường, mục **Thông báo***).

2.4. Bản đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2016 của các đơn vị và cá nhân (thống kê theo Mẫu gửi kèm Kế hoạch này).

3. Thời gian thực hiện

3.1. Phòng Hành chính - Tổng hợp gửi Kế hoạch này và đăng các biểu mẫu cần thiết lên Website Trường chậm nhất vào ngày 19/10/2015.

3.2. Từ 19/10 đến 30/10/2015 tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua ở các đơn vị thuộc Trường.

3.3. Các đơn vị gửi kết quả bình xét thi đua và hồ sơ thi đua về Phòng Hành chính - Tổng hợp chậm nhất vào ngày 02/11/2015.

Lưu ý:

- Hồ sơ thi đua các đơn vị được lập thành 02 bản nộp tại Phòng Hành chính
- Tổng hợp phải đúng quy định, đầy đủ; các danh hiệu thi đua, khen thưởng phải được bình xét theo đúng tỷ lệ;

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường sẽ không xét các hồ sơ không đầy đủ hoặc vi phạm tỷ lệ bình xét đối với các danh hiệu thi đua, khen thưởng

3.4. Từ 02/11 đến 07/11/2015 Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường tập hợp, bình xét các danh hiệu thi đua và tổng kết công tác thi đua để gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp.

4. Trách nhiệm của một số đơn vị

Để tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm 2015 đạt kết quả, Hiệu trưởng giao cho các đơn vị chức năng thực hiện một số công việc liên quan đến lĩnh vực công tác của đơn vị, cụ thể như sau:

4.1. Phòng Đào tạo, Khoa Đào tạo Sau đại học, Khoa Đào tạo Tại chức, Phòng Thanh tra đào tạo: Báo cáo về việc các đơn vị và cá nhân thực hiện Quy chế đào tạo, trong đó có các vi phạm quy chế, quy định hiện hành trong năm 2015; Nếu đơn vị nào đang quản lý người học là viên chức của Trường được Trường cử đi học thì báo cáo thêm về kết quả học tập của người học đó.

4.2. Phòng Tổ chức cán bộ: Báo cáo về thời gian hợp đồng, chuyển công tác, các vi phạm, việc chấp hành kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2015.

4.3. Trạm Y tế: Báo cáo về việc cán bộ, viên chức nghỉ ốm, nữ viên chức nghỉ sinh con trong năm 2015 và các trường hợp viên chức vi phạm quy định về kế hoạch hóa gia đình.

4.4. Phòng Quản lý khoa học: Báo cáo và xác nhận về kết quả nghiên cứu khoa học của cán bộ, viên chức trong năm 2015 (thực hiện các đề tài NCKH:

Các đề tài đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu trong năm 2015; bài viết Tạp chí; bài viết cho hội thảo; viết giáo trình; tài liệu tham khảo...).

4.5. Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản lý khoa học, Phòng Quản trị, Trung tâm Thông tin - Thư viện báo cáo về việc chấp hành quy định về thanh toán tài chính, bảo vệ và sử dụng tài sản; mượn, trả và thu hồi sách của các đơn vị, cá nhân trong Trường.

4.7. Phòng Hành chính - Tổng hợp báo cáo về tình hình các đơn vị, cá nhân thực hiện các kế hoạch báo cáo, kế hoạch sơ kết, tổng kết và các kết luận, chỉ đạo của Hiệu trưởng; tập hợp và giải đáp thắc mắc cho các cá nhân, đơn vị trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Đề nghị các đơn vị được phân công gửi báo cáo về Phòng Hành chính - Tổng hợp bằng văn bản và theo địa chỉ hcth.hlu@gmail.com chậm nhất vào ngày 28/10/2015.

Lưu ý: Khi gửi hồ sơ đề nghị xét tặng đề nghị các đơn vị gửi file điện tử của hồ sơ (tờ trình, danh sách, báo cáo thành tích) dưới dạng file nén đến hộp thư điện tử [**hcth.hlu@gmail.com**](mailto:hcth.hlu@gmail.com)

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị chủ động tổ chức quán triệt và chỉ đạo thực hiện tốt việc tổng kết, bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng và báo cáo kịp thời bằng văn bản về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường theo đúng yêu cầu và quy định được ghi trong bản Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Chủ tịch BCHCD trường (để phối hợp th/hiện);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Lưu: VT; TTHĐTĐ-KT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Chu Mạnh Hùng

Mẫu số 01
THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2015

ĐƠN VỊ:..... **TỔNG SỐ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC:**

DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TẬP THỂ:

STT	HỌ VÀ TÊN	DANH HIỆU THI ĐUA			HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG			Không đạt	Không b.xét	Ghi chú
		LĐ T.tiến	CSTĐ cơ sở	CSTĐ cấp ngành	Giấy khen HT	BK Bộ trưởng	BK của C.phủ			
1.										
2.										
3.										
4.										
5.										
6.										
7.										
8.										
9.										
10.										
Tổng										

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2016

ĐƠN VỊ:..... **TỔNG SỐ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC:**

DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TẬP THỂ:

STT	HỌ VÀ TÊN	DANH HIỆU THI ĐUA			HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG			KÝ TÊN
		LĐ T.tiền	CSTĐ cơ sở	CSTĐ cấp ngành	Giấy khen HT	BK Bộ trưởng	BK của C.phủ	
1.								
2.								
3.								
4.								
5.								
6.								
7.								
8.								
9.								
10.								
Tổng								

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)